

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC
NGÀNH: KỸ THUẬT MỎ**

(Ban hành theo Quyết định số 240/QĐ-DHCNQN ngày 20 tháng 6 năm 2022
của Hiệu trưởng Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh)

1. Tên ngành đào tạo

- 1.1. Tên tiếng việt: Kỹ thuật mỏ
- 1.2. Tên tiếng Anh: Mining Engineering

2. Mã ngành: 7520601 – Mã chương trình đào tạo: CQ7520601; VLVH7520601

3. Trình độ đào tạo: Đại học

4. Chuẩn đầu ra:

4.1. Yêu cầu chuẩn về kiến thức:

+ *Kiến thức giáo dục đại cương*

4.1.1. Hiểu được Triết học Mác – Lê nin, Kinh tế chính trị Mác – Lê nin, chủ nghĩa xã hội khoa học, lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam, tư tưởng Hồ Chí Minh, pháp luật đại cương, kinh tế học đại cương, phương pháp luận nghiên cứu khoa học, vận dụng được các kiến thức LLCT, giáo dục quốc phòng an ninh, giáo dục thể chất trong việc giải quyết các vấn đề thực tiễn.

4.1.2. Vận dụng kiến thức về toán học, khoa học tự nhiên và ngoại ngữ để tiếp thu kiến thức giáo dục chuyên nghiệp và học tập nâng cao trình độ.

4.1.3. Có kiến thức về công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu công việc. Đạt Chuẩn kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

+ *Kiến thức chuyên môn*

4.1.4. Có khả năng lập luận phân tích và giải quyết độc lập các vấn đề liên quan đến hoạt động kỹ thuật mỏ;

4.1.5. Có kỹ năng tự lập tiến hành các thử nghiệm, nghiên cứu chế tạo thiết bị phục vụ cho công tác khai thác mỏ; có kỹ năng khám phá những vấn đề, tri thức mới tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất, có năng lực tổ chức và điều hành ở cấp phân xưởng, Công ty khai thác khoáng sản;

4.1.6. Có tư duy hệ thống, logic khi giải quyết một vấn đề chuyên môn cụ thể và

có được các kỹ năng tư duy phê bình trong quá trình làm việc nhóm;

4.1.7. Phát triển tính năng động, sáng tạo và nghiêm túc trong quá trình học tập và làm việc;

4.1.8. Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp: Công tâm, khách quan, chuyên nghiệp, tôn trọng chữ tín và có tinh thần trách nhiệm; Tuân thủ pháp luật, gương mẫu chấp hành quy chế làm việc của tổ chức; Thái độ tích cực trong công việc, có tinh thần hợp tác tốt với các đồng nghiệp trong quá trình làm việc; Hăng hái thực hiện các nhiệm vụ được giao theo thời hạn quy định.

4.2. Yêu cầu chuẩn về kỹ năng:

4.2.1. Có năng lực ngoại ngữ tiếng Anh đạt trình độ ngoại ngữ bậc 3/6 khung năng lực ngoại ngữ của Việt Nam hoặc tương đương.

4.2.2. Thực hiện các hoạt động, các thao tác tính toán chính xác, linh hoạt trong lĩnh vực kỹ thuật mỏ.

4.2.3. Có kỹ năng tổ chức, lãnh đạo và làm việc theo nhóm;

4.2.4. Kỹ năng giao tiếp hiệu quả thông qua viết, thuyết trình, thảo luận, đàm phán, làm chủ tình huống, sử dụng hiệu quả các công cụ và phương tiện hiện đại;

4.3. Mức tự chủ và trách nhiệm

4.3.1. Có khả năng làm việc độc lập hoặc làm việc theo nhóm, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi;

4.3.2. Có khả năng hướng dẫn, giám sát những người khác thực hiện nhiệm vụ chuyên môn;

4.3.3. Tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân thuộc lĩnh vực kỹ thuật mỏ;

4.3.4. Lập kế hoạch, điều phối, quản lý các nguồn lực, đánh giá và cải thiện hiệu quả các hoạt động sản xuất liên quan đến ngành kỹ thuật mỏ.

5. Vị trí làm việc của người học khi tốt nghiệp

- Đảm nhận nhiệm vụ tổ trưởng tổ sản xuất; kỹ thuật viên công trường, phân xưởng, phòng ban trong các công ty, tổng công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác khoáng sản; các tổng công ty, công ty công nghiệp hóa chất mỏ;

- Đảm nhận vị trí chuyên viên tại các đơn vị tư vấn thiết kế mỏ, các cơ quan quản lý nhà nước về khoáng sản của Trung ương và địa phương; các đơn vị thi công có tính chất công nghệ mỏ như: Giao thông, thuỷ lợi, xây dựng công nghiệp, thuỷ điện;

- Sau khi được bồi dưỡng về nghiệp vụ có khả năng giảng dạy tại các trường cao đẳng nghề, các trường cao đẳng và đại học có các chuyên ngành liên quan; tham gia giảng dạy, huấn luyện các lớp kỹ thuật an toàn tại các doanh nghiệp; đảm đương được chức vụ cán bộ quản lý cấp phân xưởng, các phòng ban, giám đốc điều hành mỏ;
- Tham gia các hội đồng thẩm định đánh giá nghiệm thu các công trình mỏ.

6. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

- Có đủ kiến thức giáo dục đại cương và cơ sở ngành đáp ứng nhu cầu học tập bằng 2 trong cùng khối ngành.
- Tham gia các khóa đào tạo chuyên đề, học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, quản lý, điều hành sản xuất tại các cơ sở đào tạo trong và ngoài nước.
- Sau khi tốt nghiệp có khả năng tự học tập để nâng cao trình độ, tiếp tục tham gia học tập các chương trình đào tạo sau đại học để nhận được các học vị thạc sĩ và tiến sĩ ở trong nước và ngoài nước.

7. Các chương trình, tài liệu, chuẩn quốc tế mà nhà trường tham khảo

Chương trình đào tạo chuyên ngành Kỹ thuật mỏ được tham khảo trên khung chương trình đào tạo ngành KH kỹ thuật của các trường đại học:

- [1]. Trường Đại học Mỏ - Địa chất, Chuyên ngành Kỹ thuật mỏ.
- [2]. Trường Đại học Mỏ và Công nghệ Trung Quốc (<http://cumt.edu.cn>).

TRƯỜNG KHOA

TS. Tạ Văn Kiên



TS. Hoàng Hùng Thắng